

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2248 /NMĐSH1-TM
V/v Mời báo giá “Thuê dịch vụ kiểm tra
NDT các mối hàn, replica tại site các ống
lò hơi tổ máy S1 & tổ máy S2 NMNĐ Sông
Hậu 1 năm 2027”

Cần Thơ, ngày 17 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà Cung Cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 có nhu cầu triển khai cung cấp dịch vụ kiểm tra NDT các mối hàn, replica tại site các ống lò hơi tổ máy S1 & tổ máy S2 NMNĐ Sông Hậu 1 năm 2027, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục đính kèm.
2. Tiến độ thực hiện: như Phụ lục đính kèm.
3. Địa điểm: Tại Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 180 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 15h00 ngày 30 / 09 /2026.
6. Phương thức gửi báo giá: yêu cầu các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên đóng dấu đỏ của Công ty) qua email theo địa chỉ dưới đây.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Lê Thị Như Ngọc, Phòng Thương Mại - NMNĐ Sông Hậu 1

Địa chỉ: Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ

Email: longpx@pvpqb.vn; khoitm@pvpqb.vn; ngocltn@pvpqb.vn;
khuepn@pvpqb.vn; nhanbaogia.hn@pvpqb.vn.

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD NMĐSH1 (để b/c);
- Lưu: VT, PTM (L.T.N.N).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Khánh Duy

PHỤ LỤC: PHẠM VI CÔNG VIỆC
(Đính kèm công văn số 2248/NMĐSH1-TM ngày 17/9 / 2026)

Stt	Tên dịch vụ	Phạm vi công việc	Số mỗi hàn cần PT cho Tổ máy S1	Đơn vị	Thời gian thực hiện	Ghi chú
A - TỔ MÁY S1						
I	Thuê dịch vụ kiểm tra MT các mối hàn ống lò khu vực hộp nhiệt Cos 72m và khu vực thuyền xi Tổ máy S1	Phạm vi công việc dịch vụ kiểm tra MT các mối hàn ống Lò hơi khu vực hộp nhiệt Cos 72m Tổ máy S1 bao gồm nhưng không giới hạn các hạng mục như sau: - Lập kế hoạch thực hiện công việc chi tiết trước khi thực hiện; - Cung cấp nhân sự, Công cụ dụng cụ/trang thiết bị và vật tư phục vụ công tác kiểm tra MT mối hàn; - Mở các manhole khu vực cos 72m; - Tháo bảo ôn bên ngoài các ống góp bộ Platen SH, Final SH, Final RH,... - Vệ sinh sạch sẽ vị trí cần kiểm tra MT; - Dùng bộ dụng dịch kiểm tra MT để kiểm tra các vị trí mối hàn; - Đánh giá kết quả kiểm tra mối hàn sau khi thực hiện kiểm tra MT; - Thay mới các cuộn bảo ôn bị hư hỏng và lắp lại hoàn thiện; - Báo cáo tổng thể sau khi hoàn thành công tác, đưa ra các khuyến cáo để nâng cao tính ổn định, tin cậy của thiết bị trước khi đưa trở lại vận hành; - Thu dọn toàn bộ CCDC và đóng các manhole; - Vệ sinh sạch sẽ và kết thúc công tác.	1570	Mỗi	Thời gian thực hiện 7 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian bàn giao mặt bằng dự kiến từ ngày 25/9/2027	Vật tư, CCDC phục vụ MT, các vật tư, công cụ dụng cụ, Bảo hộ lao động phục vụ công tác tháo, lắp bảo ôn do Nhà thầu cung cấp - Nhà máy sẽ cung cấp vật tư bảo ôn, hỗ trợ lắp giàn giáo phục vụ công tác NDT
1	Khu vực giàn ống tường nước (Front, Left, Rear sling (SA213-T12, Ø34x6.0mm)		946	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
2	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Inlet Header (SA213-T22, Ø38x5.2mm)		120	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
3	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Outlet Header (SA213-T91, Ø38x4.9mm)		120	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
4	Khu vực giàn ống bộ Final SH Inlet Header (SA213-T91, Ø42.2x5.1mm)		84	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
5	Khu vực giàn ống bộ Final SH Outlet Header (SA213-T92, Ø42.2x5.9mm)		84	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
6	Khu vực giàn ống bộ Final RH Inlet Header (SA213-T12, Ø57x4.0mm)		56	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
7	Khu vực giàn ống bộ Final RH Outlet Header (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		56	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
8	Khu vực giàn ống bộ Primary SH Outlet (SA213-T12, Ø44.5x6.9mm)		48	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
9	Khu vực giàn ống bộ Primary RH Outlet (SA213-T12, Ø50.8x4.0mm)		56	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
II	Thuê dịch vụ kiểm tra UT (đo độ dày) các đường ống lò khu vực hộp nhiệt Cos 72m và khu vực thuyền xi Tổ máy S1	Phạm vi công việc dịch vụ kiểm tra UT (đo độ dày) các mối hàn ống Lò hơi khu vực hộp nhiệt Cos 72m và thuyền xi Tổ máy S1 bao gồm nhưng không giới hạn các hạng mục như sau: - Lập kế hoạch thực hiện công việc chi tiết trước khi thực hiện; - Cung cấp nhân sự, Công cụ dụng cụ/trang thiết bị và vật tư phục vụ công tác kiểm tra UT mối hàn; - Mở các manhole khu vực cos 72m - Tháo bảo ôn bên ngoài các ống góp bộ Platen SH, Final SH, Final RH,... - Vệ sinh sạch sẽ vị trí cần kiểm tra UT; - Dùng bộ dụng dịch kiểm tra UT để kiểm tra các vị trí mối hàn; - Thay mới các cuộn bảo ôn bị hư hỏng và lắp lại hoàn thiện; - Báo cáo tổng thể sau khi hoàn thành công tác, đưa ra các khuyến cáo để nâng cao tính ổn định, tin cậy của thiết bị trước khi đưa trở lại vận hành; - Thu dọn toàn bộ CCDC và đóng các manhole; - Vệ sinh sạch sẽ và kết thúc công tác.	1570	Mỗi	Thời gian thực hiện 7 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian bàn giao mặt bằng dự kiến từ ngày 25/9/2027	Vật tư, CCDC phục vụ UT, các vật tư, công cụ dụng cụ, Bảo hộ lao động phục vụ công tác tháo, lắp bảo ôn do Nhà thầu cung cấp - Nhà máy sẽ cung cấp vật tư bảo ôn, hỗ trợ lắp giàn giáo phục vụ công tác NDT



ork

Stt	Tên dịch vụ	Phạm vi công việc	Số mỗi hàn cần PT cho Tổ máy S1	Đơn vị	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Khu vực giàn ống tường nước (Front, Left, Rear sling (SA213-T12, Ø34x6.0mm)		946	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
2	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Inlet Header (SA213-T22, Ø38x5.2mm)		120	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
3	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Outlet Header (SA213-T91, Ø38x4.9mm)		120	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
4	Khu vực giàn ống bộ Final SH Inlet Header (SA213-T91, Ø42.2x5.1mm)		84	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
5	Khu vực giàn ống bộ Final SH Outlet Header (SA213-T92, Ø42.2x5.9mm)		84	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
6	Khu vực giàn ống bộ Final RH Inlet Header (SA213-T12, Ø57x4.0mm)		56	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
7	Khu vực giàn ống bộ Final RH Outlet Header (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		56	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
8	Khu vực giàn ống bộ Primary SH Outlet (SA213-T12, Ø44.5x6.9mm)		48	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
9	Khu vực giàn ống bộ Primary RH Outlet (SA213-T12, Ø50.8x4.0mm)		56	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
III	Thuê dịch vụ kiểm tra Replica tại site các ống lò Tổ máy S1	Phạm vi công việc dịch vụ kiểm tra REPLICAtại site các ống Lò hơi Tổ máy S1 bao gồm nhưng không giới hạn các hạng mục như sau: - Lập kế hoạch thực hiện công việc chi tiết trước khi thực hiện; - Cung cấp nhân sự, Công cụ dụng cụ/trang thiết bị và vật tư phục vụ công tác kiểm tra REPLICAtại site; - Mở các manhole khu vực cần kiểm tra - Tháo bảo ôn bên ngoài các khu vực cần kiểm tra - Vệ sinh sạch sẽ vị trí cần kiểm tra REPLICAtại site; - Dùng bộ dụng dịch kiểm tra REPLICAtại site; - Thay mới các cuộn bảo ôn bị hư hỏng và lắp lại hoàn thiện; - Báo cáo tổng thể sau khi hoàn thành công tác, đưa ra các khuyến cáo để nâng cao tính ổn định, tin cậy của thiết bị trước khi đưa trở lại vận hành; - Thu dọn toàn bộ CCDC và đóng các manhole; - Vệ sinh sạch sẽ và kết thúc công tác.	136	Điểm	Thời gian thực hiện 7 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian bàn giao mặt bằng dự kiến từ ngày 25/9/2027	Vật tư, CCDC phục vụ REPLICAtại site, các vật tư, công cụ dụng cụ, Bảo hộ lao động phục vụ công tác tháo, lắp bảo ôn do Nhà thầu cung cấp - Nhà máy sẽ cung cấp vật tư bảo ôn, hỗ trợ lắp giàn giáo phục vụ công tác NDT
1	Khu vực giàn ống tường nước (Front, Left, Rear sling (SA213-T12, Ø34x6.0mm)		32	Ông		
2	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Inlet Header (SA213-T22, Ø38x5.2mm)		8	Ông		
3	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Outlet Header (SA213-T91, Ø38x4.9mm)		8	Ông		
4	Khu vực giàn ống bộ Final SH Inlet Header (SA213-T91, Ø42.2x5.1mm)		8	Ông		
5	Khu vực giàn ống bộ Final SH Outlet Header (SA213-T92, Ø42.2x5.9mm)		8	Ông		
6	Khu vực giàn ống bộ Final RH Inlet Header (SA213-T12, Ø57x4.0mm)		8	Ông		
7	Khu vực giàn ống bộ Final RH Outlet Header (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		8	Ông		
8	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt trần (Roof wall) (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		10	Ông		
9	Khu vực giàn ống bộ Primary SH Outlet (SA213-T12, Ø44.5x6.9mm)		8	Ông		

OK

Stt	Tên dịch vụ	Phạm vi công việc	Số mỗi hàn cần PT cho Tổ máy S1	Đơn vị	Thời gian thực hiện	Ghi chú
10	Khu vực giàn ống bộ Primary RH Outlet (SA213-T12, Ø50.8x4.0mm)		8	Ông		
11	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Front Wall" (SA213-T12, Ø63.5x15mm)		10	Ông		
12	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Division Wall" (SA213-T12, Ø63.5x12mm)		10	Ông		
13	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Rear Wall" (SA213-T12, Ø42.2x6.3mm)		10	Ông		

B - TỔ MÁY S2

I	Thuê dịch vụ kiểm tra MT các mối hàn ống lò khu vực hộp nhiệt Cos 72m và khu vực thuyền xỉ Tổ máy S2	Phạm vi công việc dịch vụ kiểm tra MT các mối hàn ống Lò hơi khu vực hộp nhiệt Cos 72m Tổ máy S2 bao gồm nhưng không giới hạn các hạng mục như sau: - Lập kế hoạch thực hiện công việc chi tiết trước khi thực hiện; - Cung cấp nhân sự, Công cụ dụng cụ/trang thiết bị và vật tư phục vụ công tác kiểm tra MT mối hàn; - Mở các manhole khu vực cos 72m; - Tháo bảo ôn bên ngoài các ống góp bộ Platen SH, Final SH, Final RH,... - Vệ sinh sạch sẽ vị trí cần kiểm tra MT; - Dùng bộ dụng dịch kiểm tra MT để kiểm tra các vị trí mối hàn; - Đánh giá kết quả kiểm tra mối hàn sau khi thực hiện kiểm tra MT; - Thay mới các cuộn bảo ôn bị hư hỏng và lắp lại hoàn thiện; - Báo cáo tổng thể sau khi hoàn thành công tác, đưa ra các khuyến cáo để nâng cao tính ổn định, tin cậy của thiết bị trước khi đưa trở lại vận hành; - Thu dọn toàn bộ CCDC và đóng các manhole; - Vệ sinh sạch sẽ và kết thúc công tác.	8220	Mỗi	Thời gian thực hiện 30 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian bàn giao mặt bằng dự kiến từ ngày 8/10/2027	Vật tư, CCDC phục vụ MT, các vật tư, công cụ dụng cụ, Bảo hộ lao động phục vụ công tác tháo, lắp bảo ôn do Nhà thầu cung cấp - Nhà máy sẽ cung cấp vật tư bảo ôn, hỗ trợ lắp giàn giáo phục vụ công tác NDT
1	Khu vực giàn ống tường nước (Front, Left, Rear sling (SA213-T12, Ø34x6.0mm)		946	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
2	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Inlet Header (SA213-T22, Ø38x5.2mm)		720	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
3	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Outlet Header (SA213-T91, Ø38x4.9mm)		720	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
4	Khu vực giàn ống bộ Final SH Inlet Header (SA213-T91, Ø42.2x5.1mm)		525	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
5	Khu vực giàn ống bộ Final SH Outlet Header (SA213-T92, Ø42.2x5.9mm)		525	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
6	Khu vực giàn ống bộ Final RH Inlet Header (SA213-T12, Ø57x4.0mm)		714	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
7	Khu vực giàn ống bộ Final RH Outlet Header (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		714	Mỗi		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
8	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt trần (Roof wall) (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		313	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
9	Khu vực giàn ống bộ Primary SH Outlet (SA213-T12, Ø44.5x6.9mm)		924	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
10	Khu vực giàn ống bộ Primary RH Outlet (SA213-T12, Ø50.8x4.0mm)		1078	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
11	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Front Wall" (SA213-T12, Ø63.5x15mm)		52	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
12	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Division Wall" (SA213-T12, Ø63.5x12mm)		77	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)
13	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Rear Wall" (SA213-T12, Ø42.2x6.3mm)		156	Mỗi		(MT các mối hàn Groove đầu vào Header)

OK

Stt	Tên dịch vụ	Phạm vi công việc	Số mối hàn cần PT cho Tổ máy S1	Đơn vị	Thời gian thực hiện	Ghi chú
14	Khu vực ống góp đầu vào tường nước vách trước/sau "Furnace Wall Inlet Header (Front/Rear)" (SA213-T12, Ø38x6.3mm)		756	Mối		Có bảo ôn (MT các mối hàn Groove đầu vào Header và các mối hàn liên kết ống)
II	Thuê dịch vụ kiểm tra UT (đo độ dày) các đường ống lò khu vực hộp nhiệt Cos 72m và khu vực thuyền xi Tổ máy S2	Phạm vi công việc dịch vụ kiểm tra UT (đo độ dày) các mối hàn ống Lò hơi khu vực hộp nhiệt Cos 72m và thuyền xi Tổ máy S2 bao gồm nhưng không giới hạn các hạng mục như sau: - Lập kế hoạch thực hiện công việc chi tiết trước khi thực hiện; - Cung cấp nhân sự, Công cụ dụng cụ/trang thiết bị và vật tư phục vụ công tác kiểm tra UT mối hàn; - Mở các manhole khu vực cos 72m - Tháo bảo ôn bên ngoài các ống góp bộ Platen SH, Final SH, Final RH,... - Vệ sinh sạch sẽ vị trí cần kiểm tra UT; - Dùng bộ dụng cụ kiểm tra UT để kiểm tra các vị trí mối hàn; - Thay mới các cuộn bảo ôn bị hư hỏng và lắp lại hoàn thiện; - Báo cáo tổng thể sau khi hoàn thành công tác, đưa ra các khuyến cáo để nâng cao tính ổn định, tin cậy của thiết bị trước khi đưa trở lại vận hành; - Thu dọn toàn bộ CCDC và đóng các manhole; - Vệ sinh sạch sẽ và kết thúc công tác.	8220	Mối	Thời gian thực hiện 30 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian bàn giao mặt bằng dự kiến từ ngày 8/10/2027	Vật tư, CCDC phục vụ UT, các vật tư, công cụ dụng cụ, Bảo hộ lao động phục vụ công tác tháo, lắp bảo ôn do Nhà thầu cung cấp - Nhà máy sẽ cung cấp vật tư bảo ôn, hỗ trợ lắp giàn giáo phục vụ công tác NDT
1	Khu vực giàn ống tường nước (Front, Left, Rear sling) (SA213-T12, Ø34x6.0mm)		946	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
2	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Inlet Header (SA213-T22, Ø38x5.2mm)		720	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
3	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Outlet Header (SA213-T91, Ø38x4.9mm)		720	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
4	Khu vực giàn ống bộ Final SH Inlet Header (SA213-T91, Ø42.2x5.1mm)		525	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
5	Khu vực giàn ống bộ Final SH Outlet Header (SA213-T92, Ø42.2x5.9mm)		525	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
6	Khu vực giàn ống bộ Final RH Inlet Header (SA213-T12, Ø57x4.0mm)		714	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
7	Khu vực giàn ống bộ Final RH Outlet Header (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		714	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
8	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt trần (Roof wall) (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		313	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
9	Khu vực giàn ống bộ Primary SH Outlet (SA213-T12, Ø44.5x6.9mm)		924	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
10	Khu vực giàn ống bộ Primary RH Outlet (SA213-T12, Ø50.8x4.0mm)		1078	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
11	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Front Wall" (SA213-T12, Ø63.5x15mm)		52	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
12	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Davision Wall" (SA213-T12, Ø63.5x12mm)		77	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
13	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Rear Wall" (SA213-T12, Ø42.2x6.3mm)		156	Ông		(UT các mối hàn Groove đầu vào Header)
14	Khu vực ống góp đầu vào tường nước vách trước/sau "Furnace Wall Inlet Header (Front/Rear)" (SA213-T12, Ø38x6.3mm)		756	Ông		Có bảo ôn (UT các mối hàn Groove đầu vào Header và các mối hàn liên kết ống)

OK

Stt	Tên dịch vụ	Phạm vi công việc	Số mỗi bản cần PT cho Tổ máy S1	Đơn vị	Thời gian thực hiện	Ghi chú
III	Thuê dịch vụ kiểm tra Replica tại site các ống lò Tổ máy S2	Phạm vi công việc dịch vụ kiểm tra REPLICA tại site các ống Lò hơi Tổ máy S2 bao gồm nhưng không giới hạn các hạng mục như sau: - Lập kế hoạch thực hiện công việc chi tiết trước khi thực hiện; - Cung cấp nhân sự, Công cụ dụng cụ/trang thiết bị và vật tư phục vụ công tác kiểm tra REPLICA tại site; - Mở các manhole khu vực cần kiểm tra - Tháo bảo ôn bên ngoài các khu vực cần kiểm tra - Vệ sinh sạch sẽ vị trí cần kiểm tra REPLICA tại site; - Dùng bộ dụng dịch kiểm tra REPLICA; - Thay mới các cuộn bảo ôn bị hư hỏng và lắp lại hoàn thiện; - Báo cáo tổng thể sau khi hoàn thành công tác, đưa ra các khuyến cáo để nâng cao tính ổn định, tin cậy của thiết bị trước khi đưa trở lại vận hành; - Thu dọn toàn bộ CCDC và đóng các manhole; - Vệ sinh sạch sẽ và kết thúc công tác.	1044	Mỗi	Thời gian thực hiện 30 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian bàn giao mặt bằng dự kiến từ ngày 8/10/2027	Vật tư, CCDC phục vụ REPLICA, các vật tư, công cụ dụng cụ, Bảo hộ lao động phục vụ công tác tháo, lắp bảo ôn do Nhà thầu cung cấp - Nhà máy sẽ cung cấp vật tư bảo ôn, hỗ trợ lắp giàn giáo phục vụ công tác NDT
1	Khu vực giàn ống tường nước (Front, Left, Rear sling (SA213-T12, Ø34x6.0mm)		32	Ống		
2	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Inlet Header (SA213-T22, Ø38x5.2mm)		48	Ống		
3	Khu vực giàn ống bộ Platen SH Outlet Header (SA213-T91, Ø38x4.9mm)		48	Ống		
4	Khu vực giàn ống bộ Final SH Inlet Header (SA213-T91, Ø42.2x5.1mm)		50	Ống		
5	Khu vực giàn ống bộ Final SH Outlet Header (SA213-T92, Ø42.2x5.9mm)		50	Ống		
6	Khu vực giàn ống bộ Final RH Inlet Header (SA213-T12, Ø57x4.0mm)		102	Ống		
7	Khu vực giàn ống bộ Final RH Outlet Header (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		102	Ống		
8	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt trần (Roof wall) (SA213-T91, Ø57x4.0mm)		50	Ống		
9	Khu vực giàn ống bộ Primary SH Outlet (SA213-T12, Ø44.5x6.9mm)		154	Ống		
10	Khu vực giàn ống bộ Primary RH Outlet (SA213-T12, Ø50.8x4.0mm)		154	Ống		
11	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Front Wall" (SA213-T12, Ø63.5x15mm)		50	Ống		
12	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Division Wall" (SA213-T12, Ø63.5x12mm)		154	Ống		
13	Khu vực giàn ống bộ quá nhiệt hộp "Cage Rear Wall" (SA213-T12, Ø42.2x6.3mm)		50	Ống		

* Lưu ý: Để thuận tiện và thống nhất trong quá trình xem xét đánh giá bản báo giá, đề nghị nhà cung cấp áp dụng mức thuế suất GTGT là 10% cho tất cả các hàng hóa.



Handwritten signature/initials in blue ink.